TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 30/10/2018
V/v: Tranh chấp về
Hôn nhân và Gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN- TỈNH HÒA BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Thanh Hoa.
Hội Thẩm Nhân Dân:
1. ông Quách Văn Tới;
2. ông Bùi Văn Ơn.

- ***Thư ký phiên toà***: bà Lê Thị Hồng- Thư ký Toà án huyện Lạc Sơn - tỉnh Hoà Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình tham gia phiên toà***: ông Lê Xuân Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 118/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 08 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/09/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Vũ T, sinh năm 1970, địa chỉ: xóm Ninh Sơn- xã Xuất Hóa- huyện Lạc Sơn - tỉnh Hòa Bình (Có mặt);

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970, địa chỉ: xóm Ninh Sơn - xã Xuất Hóa- huyện Lạc Sơn - tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt);

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Vũ Thị N, sinh năm 1979, địa chỉ: xóm Ninh Sơn- xã Xuất Hóa- huyện Lạc Sơn - tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt);

+ Vũ Văn L, sinh năm 1947, địa chỉ: tổ 5, phường Xuân Tăng, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn ly hôn và các lời khai của mình, nguyên đơn chị Vũ T trình bày:

1. Về hôn nhân:

Chị và anh Nguyễn Văn T có tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau năm 1998 tại UBND xã Xuất Hóa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Sau khi kết hôn, hai người chung sống tại xóm Ninh Sơn- xã Xuất Hóa. Giữa vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn trong quá trình chung sống do anh T hay uống rượu say, thường xuyên chửi mắng chị, cuộc sống chung luôn căng thẳng, nặng nề không có hạnh phúc. Thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị T xin ly hôn để giải phóng cho cả hai và ổn định cuộc sống, yên tâm nuôi con.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Quyết C, sinh ngày 22/10/1999 và Nguyễn Thục L, sinh ngày 30/08/2001. Hiện cháu Chiến đã trưởng thành và đủ khả năng lao động. Cháu Linh còn nhỏ và đang sống cùng chị T. Do anh T thường xuyên uống rượu say không thể chăm sóc cháu L nên khi ly hôn chị T xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung với chị mỗi tháng 1.000.000đ.

3. Về tài sản chung: Chị T và anh T có những tài sản chung sau:

- 01 ngôi nhà xây trị giá 200.000.000đ;
- 01 ti vi trị giá 3.000.000đ;
- 01 tủ lạnh trị giá 2.000.000đ;
- 01 phản gỗ + 02 giường gỗ cũ trị giá 500.000đ.

Khi ly hôn chị T yêu cầu được tạm thời sử dụng số tài sản trên. Nếu anh T có tranh chấp chị T sẽ nhất trí chia cho anh T.

Riêng thửa đất số 28A, tờ bản đồ số 13; diện tích 744m^2 tại xóm Ninh Sơn, xã Xuất Hóa là đất chị T được thừa kế riêng. Nhưng hiện tại anh T không có mặt tại phiên tòa nên chị đề nghị Tòa án tạm giao quyền sử dụng đất trên cho chị.

4. Công nợ chung: chị T khai không có.

Ngoài ra chị T không có yêu cầu gì thêm.

Anh T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa.

Phát biểu quan điểm tại phiên toà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình công nhận việc chấp hành đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, HĐXX và đương sự từ khi thụ lý đến trước khi HĐXX nghị án. Về việc giải quyết vụ án, sau khi xem xét hồ sơ và đối chiếu kết quả xét xử công khai tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị như sau:

Về tố tụng: Anh T được tống đạt hợp lệ giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác nhưng không chấp hành. Phiên tòa đã phải hoãn một lần do đó đề nghị HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo thủ tục chung là có cơ sở theo qui định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về hôn nhân: Xác định mâu thuẫn giữa chị T và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GĐ năm 2014.

Về con chung: Xét yêu cầu của chị T là phù hợp các Điều 58; 81; 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014 nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

Về tài sản chung; công nợ chung: Do anh T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị T.

Ngoài ra không ai có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa và căn cứ ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: anh Nguyễn Văn T đăng ký nhân khẩu thường trú tại xóm Ninh Sơn- xã Xuất Hóa- huyện Lạc Sơn - tỉnh Hòa Bình. Quá trình giải quyết, anh T có mặt tại địa phương, được Tòa án tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa tham gia tố tụng. Phiên tòa đã phải hoãn một lần do vắng mặt anh T. Do đó, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo thủ tục chung là có cơ sở theo qui định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về hôn nhân: Quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án HĐXX xét thấy:

Quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị T là hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng thực sự có mâu thuẫn do anh T hay uống rượu say, cuộc sống chung của vợ chồng luôn bất hòa, căng thẳng, nặng nề không có hạnh phúc kéo dài nhiều năm nay. Từ những nhận định trên thấy mâu thuẫn giữa anh T và chị T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T với anh T là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GĐ năm 2014.

[3]. Về con chung:

Anh T và chị T có 02 con chung là Nguyễn Quyết C, sinh ngày 22/10/1999 và Nguyễn Thục L sinh ngày 30/08/2001. Hiện cháu Chiến đã trưởng thành và đủ khả năng lao động. Cháu Linh còn nhỏ và đang sống cùng chị T. Do anh T thường xuyên uống rượu say không thể chăm sóc cháu Linh nên khi ly hôn chị T xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung với chị mỗi tháng 1.000.000đ. Xét quyền lợi mọi mặt của con chưa thành niên và nguyện vọng của đương sự thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị T là phù hợp các Điều 58; 81; 82; 83 Luật HN&GĐ năm 2014.

[4]. Về tài sản chung chị T khai anh chị có những tài sản chung sau:

- 01 ngôi nhà xây trị giá 200.000.000đ
- 01 ti vi trị giá 3.000.000đ;
- 01 tủ lạnh trị giá 2.000.000đ;
- 01 phản gỗ + 02 giường gỗ cũ trị giá 500.000đ.

Riêng thửa đất số 28A, tờ bản đồ số 13; diện tích 744m^2 tại xóm Ninh Sơn, xã Xuất Hóa chị T khai là đất chị T được thừa kế riêng. Trên thực tế, thửa đất đó được cấp năm 1995 mang tên Vũ T do chị T được thừa kế riêng từ mẹ đẻ của mình là bà Trịnh Thị Lan, bà Lan hiện đã chết. Nay chị Vũ Thị Na và ông Vũ Văn Long là đồng thừa kế với chị T thừa nhận đây là tài sản thừa kế riêng của chị T. Chị Na và ông Long không có tranh chấp gì. Mặt khác, thửa đất trên là tài sản phát sinh trước hôn nhân do đến năm 1998 chị T và anh T mới kết hôn. Anh T không có chứng cứ và yêu cầu gì về thửa đất này vì vậy có thể khẳng định đây là tài sản riêng

của chị T theo qui định tại Điều 43; 59 Luật HN&GĐ năm 2014.

Tuy nhiên khi ly hôn, do anh T không có mặt tại phiên tòa nên chị T đề nghị Tòa án tạm giao toàn bộ số tài sản trên cho chị quản lý sử dụng. Xét yêu cầu của chị T là tự nguyện và không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận yêu cầu của chị T là có cơ sở. Vấn đề chia tài sản sẽ được giải quyết bằng vụ án khác khi anh T có yêu cầu.

[5]. Công nợ chung: Chị T khai không có nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6]. Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo qui định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Điều 51; khoản 1 Điều 56; 58; 81; 82; 83; 43; 59 Luật Hôn Nhân- Gia Đình năm 2014; khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Xử chấp nhận yêu cầu của chị Vũ T: Cho chị Vũ T được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thục L, sinh ngày 30/08/2001 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 10/2018 trở đi cho đến khi cháu Linh đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với chị T mỗi tháng 1.000.000đ. Anh T có quyền đi lại thăm con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tạm thời giao cho chị T sử dụng toàn bộ số tài sản sau:

+ 01 ngôi nhà xây trị giá 200.000.000đ

+ 01 ti vi trị giá 3.000.000đ;

+ 01 tủ lạnh trị giá 2.000.000đ;

+ 01 phản gỗ và 02 giường gỗ cũ trị giá 500.000đ;

+ Thửa đất số 28A, tờ bản đồ số 13; diện tích 744m^2 tại xóm Ninh Sơn, xã Xuất Hóa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự buộc chị T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ 300.000đ dự phí chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004364 ngày 03/08/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, nay chị T không phải nộp án phí nữa. Anh T phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

Đã báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày bản án hoặc trích lục án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi cư trú của họ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lạc Sơn;.
- CCTHA huyện Lạc sơn;.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
T**HẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hoa

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

1. **Bùi Văn Ơn** **2. Bùi Văn Tấn** **Nguyễn Thị Thanh Hoa**

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

1. **Quách Văn Tới** **2. Bùi Văn Tấn** **Nguyễn Thị Thanh Hoa**

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Lạc Sơn;.*
- *CCTHA huyện Lạc sơn;.*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIáN TèA

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

1. **Bùi Văn Ơn** **2. Bùi Văn Tấn** **Nguyễn Thị Thanh Hoa**

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Lạc Sơn;*
TềA
- *CCTHA huyện Lạc sơn;.*
- *UBND xó Mỹ Thành;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIấN

HỘI THẨM NHÂN DÂN		CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
1. **Bùi Hồng Đông**	2. **Bùi Văn Quí**	**Nguyễn Thị Thanh Hoa**